

Số: 79/QĐ-SIU

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về Quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ và Quy định về Đạo đức trong Giảng dạy, Nghiên cứu khoa học Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 1273/QĐ-TTg ngày 24/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép thành lập Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 06 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 của Quốc hội ban hành ngày 18/06/2013;

Căn cứ Luật số 36/2009/QH12 của Quốc hội ban hành ngày 19/06/2009 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11;

Căn cứ Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về hoạt động sở hữu trí tuệ trong cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Quyết định 78/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật Khoa học Công nghệ 2013;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ Quy định về Đạo đức nhà giáo ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ban hành ngày 16 tháng 4 năm 2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học & Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ và Quy định về Đạo đức trong Giảng dạy, Nghiên cứu khoa học Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học & Hợp tác quốc tế, Trưởng phòng Tài chính – Nhân sự, Lãnh đạo các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Hội đồng Quản trị;
- Lưu: VT, Phòng KH & HTQT.



QUY ĐỊNH

Về Quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ
Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-SIU
ngày 15 tháng 7 năm 2019. Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn)

Điều 1. Mục đích ban hành

1. Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn (sau đây gọi tắt là SIU) xác định tầm nhìn và sứ mệnh là có khả năng đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao; Khuyến khích sinh viên và giảng viên nỗ lực ở mức độ cao nhất; Cung cấp cho sinh viên những kinh nghiệm về kỹ năng tư duy phản biện và cách diễn đạt ý tưởng một cách logic; Khuyến khích sinh viên thảo luận về các vấn đề xã hội và nghiên cứu những giải pháp hiệu quả cho cả xã hội Việt Nam và thế giới, trong khuôn khổ trách nhiệm của mỗi cá nhân.
2. Quy định này được ban hành với mục đích:
 - a. Góp phần phát triển văn hóa nghiên cứu;
 - b. Định hướng hành vi chuẩn mực và có trách nhiệm trong các hoạt động nghiên cứu;
 - c. Tạo điều kiện hợp tác nghiên cứu tuân thủ các quy định trong nước và quốc tế;
 - d. Đảm bảo uy tín khoa học của cá nhân, Khoa và Nhà trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh việc quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hoạt động công bố khoa học; hoạt động công bố khoá luận tốt nghiệp, luận văn sau đại học được thực hiện bởi cá nhân, nhóm nghiên cứu là cán bộ giảng viên, người học đang làm việc, học tập tại SIU.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Khoa, Phòng, Ban, Trung tâm trực thuộc SIU;
2. Giảng viên, Nghiên cứu viên, Chuyên viên làm việc tại SIU (sau đây gọi là *cán bộ giảng viên*, viết tắt CBGV);
3. Sinh viên, Học viên cao học đang theo học tại SIU (sau đây gọi là người học);
4. Tổ chức, cá nhân không thuộc khoản 1, 2 và 3 Điều này nhưng có liên quan đến nghiên cứu khoa học, đào tạo, hợp tác với SIU (sau đây tương ứng gọi là *tổ chức ngoài trường* và *cá nhân ngoài trường*).

Điều 4. Các hình thức hoạt động Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì hoặc tham gia tổ chức, chỉ đạo, thực hiện các chương trình, đề án, dự án, đề tài KH&CN, phát triển công nghệ.

2. Tham gia các hội đồng tư vấn, đánh giá và nghiệm thu các chương trình, đề án, dự án, đề tài KH&CN, giáo trình, bài giảng, tài liệu khoa học.
3. Hướng dẫn sinh viên, học viên cao học tham gia nghiên cứu khoa học.
4. Hoạt động công bố thông tin trong nghiên cứu khoa học dưới các hình thức:
 - a. Công bố bài viết được đăng với các loại hình bao gồm nhưng không giới hạn ở: bài giảng, báo, tạp chí, tập san, tuyển tập chuyên đề dạng giấy hoặc điện tử về khoa học trong nước và quốc tế.
 - b. Công bố bài viết dạng báo cáo chuyên đề, tham luận được trình bày hoặc đăng trên kỷ yếu của các hội thảo, hội nghị khoa học trong nước hoặc quốc tế.
 - c. Công bố ấn phẩm sử dụng trong nghiên cứu khoa học và đào tạo bao gồm nhưng không giới hạn ở: sách giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu hướng dẫn và tài liệu tham khảo.
 - d. Công bố khoá luận tốt nghiệp, luận văn cao học.
5. Biên tập kỷ yếu hội nghị, hội thảo trong nước hoặc quốc tế.
6. Phản biện bài viết, bài báo cáo đăng trên kỷ yếu của hội nghị, hội thảo khoa học.
7. Tư vấn về chuyển giao công nghệ, tư vấn kỹ thuật, kinh tế, chính trị, xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn của CBGV.
8. Tổ chức, tham gia các hoạt động KH&CN trong và ngoài nước, các cuộc thi sáng tạo khoa học và kỹ thuật.
9. Các hoạt động KH&CN khác với sự đồng ý của Hội đồng Khoa học và Đào tạo.

Điều 5. Nghĩa vụ của CBGV, người học, cá nhân ngoài trường trong hoạt động KH&CN

1. Tôn trọng đạo đức nghề nghiệp trong các lĩnh vực chuyên ngành; tuân thủ các thoả thuận đã giao kết; tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ theo chuẩn mực trong nước và quốc tế; và tuân thủ Quy định về đạo đức trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học và các Quy định khác có liên quan của SIU ban hành.
Cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực các thông tin về cá nhân và lý lịch khoa học cho nhà trường và các bên có liên quan.
2. Chủ động, nghiêm túc thực hiện đề tài, dự án theo hợp đồng, thoả thuận đã giao kết và theo quy định, quy trình, thủ tục đã được nhà trường ban hành và theo pháp luật quy định.
3. Chịu trách nhiệm cá nhân trong phạm vi quyền hạn của mình về mặt học thuật đối với kết quả nghiên cứu, dữ liệu khoa học.
4. Thoả thuận bằng văn bản về quyền lợi và nghĩa vụ của các bên (đặc biệt là các điều kiện để thực hiện nghiên cứu, phạm vi sử dụng cơ sở vật chất và các nguồn lực khác của Nhà trường) khi tham gia bất kỳ hoạt động hợp tác KH&CN với cá nhân, tổ chức khác; và cung cấp bản thoả thuận cho nhà trường khi có yêu cầu.
5. Được khuyến khích dùng nhật ký nghiên cứu để lưu chứng quá trình và kết quả nghiên cứu nhằm xác lập quyền sở hữu trí tuệ (nhất là đối với công bố khoa học, sáng chế).

Điều 6. CBGV chủ trì hoặc tham gia thực hiện đề tài/dự án do tổ chức khác chủ trì

1. Có nghĩa vụ trình Ban Giám Hiệu phê duyệt hồ sơ của đề tài/dự án trong trường hợp CBGV đăng ký với vai trò là chủ nhiệm đề tài/dự án do tổ chức khác chủ trì trên cơ sở chấp thuận bằng văn bản của lãnh đạo Khoa.
2. Có nghĩa vụ thông báo với Nhà trường trước khi CBGV đăng ký với vai trò là thành viên tham gia thực hiện đề tài/dự án do tổ chức khác chủ trì trên cơ sở chấp thuận của lãnh đạo Khoa.

Điều 7. Hoạt động công bố khoa học

1. Khuyến khích các hoạt động công bố khoa học trên các tạp chí có uy tín, có phản biện và có chỉ số ảnh hưởng cao trong lĩnh vực chuyên ngành.
2. Việc công bố khoa học phải đảm bảo tính nguyên gốc và giá trị khoa học của thông tin được công bố.
3. Đối với các thông tin trong nghiên cứu khoa học đáp ứng các điều kiện bảo hộ sáng chế, CBGV, người học có nghĩa vụ thông báo đến bộ phận chuyên trách trước khi tiến hành công bố, hoặc thông báo đến bộ phận chuyên trách trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày đã công bố để Nhà trường kịp thời tiến hành đăng ký sáng chế. Các vấn đề liên quan đến sáng chế (như chi phí đăng ký/duy trì hiệu lực, quyền tác giả và tỷ lệ sở hữu) được thực hiện theo các quy định hiện hành, các thoả thuận giữa các bên với sự phê duyệt của Ban Giám Hiệu trên cơ sở đề xuất của CBGV, người học.
4. Tên SIU ghi trong phần thông tin tác giả được quy định với cách thức như sau:
 - a. Tên tiếng Việt: Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn. Viết tắt: SIU.
 - b. Tên tiếng Anh: The Saigon International University. Viết tắt: SIU.
 - c. Trường hợp tác giả là CBGV, người học của SIU đang làm việc hoặc học tập tại SIU thực hiện công bố khoa học, tên SIU phải được ghi ngay sau tên tác giả trong phần thông tin tác giả.

Ví dụ: Tiếng Việt: Nguyễn Văn A ⁽¹⁾

⁽¹⁾ Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn

Tiếng Anh: Nguyen Van A ⁽¹⁾

⁽¹⁾ The Saigon International University

- d. Trường hợp CBGV thôi làm việc tại SIU, nếu công bố khoa học được gửi đăng tại thời điểm CBGV đang làm việc tại SIU hoặc công bố khoa học được thực hiện có sử dụng nguồn lực của SIU trước thời điểm thôi việc thì tên SIU phải được ghi rõ ở phần ghi chú thứ nhất trong phần thông tin tác giả.

Ví dụ: Tiếng Việt: Nguyễn Văn A ⁽¹⁾⁽²⁾

⁽¹⁾ Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn

⁽²⁾ Trường Đại học ABC

Tiếng Anh: Nguyen Van A ⁽¹⁾

⁽¹⁾ The Saigon International University

⁽²⁾ Trường Đại học ABC

Trường hợp tác giả là CBGV, người học của SIU gửi đăng công bố khoa học trong

thời gian được cử đi công tác hoặc học tập tại nước ngoài, tên SIU phải được ghi rõ ở phần ghi chú thứ hai trong phần thông tin tác giả (trừ khi các bên có thoả thuận khác hoặc đơn vị nước ngoài có quy định khác); CBGV, người học chịu trách nhiệm về nội dung của công bố khoa học.

Ví dụ: Tiếng Việt: Nguyễn Văn A ⁽¹⁾⁽²⁾

(1) Trường Đại học ABC

(2) Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn

Tiếng Anh:

Nguyen Van A ⁽¹⁾⁽²⁾

(1) ABC University

(2) The Saigon International University

e. Trường hợp tác giả là cá nhân ngoài trường được CBGV của SIU hướng dẫn nghiên cứu (việc hướng dẫn nghiên cứu được thể hiện bằng văn bản) và có sử dụng cơ sở vật chất, nguồn lực của SIU để thực hiện nghiên cứu, tên SIU phải được ghi rõ ở phần ghi chú thứ hai trong phần thông tin tác giả (trừ khi các bên có thoả thuận khác hoặc tổ chức ngoài trường liên quan có quy định khác); CBGV chịu trách nhiệm về nội dung của công bố khoa học.

f. Ví dụ: tương tự điểm (e) khoản 4 Điều này.

Điều 8. Trách nhiệm của Khoa

1. Đề xuất các chương trình, đề tài, dự án KH&CN phù hợp với chuyên môn và năng lực của đơn vị.
2. Hỗ trợ, tổ chức và tạo điều kiện các hoạt động nghiên cứu khoa học phát triển công nghệ và hợp tác cho CBGV, người học và các nhóm nghiên cứu của đơn vị mình.
3. Tham gia các hội đồng khoa học để tham mưu Ban Giám Hiệu ra quyết định trong các hoạt động KH&CN của đơn vị, CBGV và người học.
4. Phát triển các dự án hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ với các đối tác trong và ngoài nước với sự phê duyệt của Ban Giám Hiệu.
5. Dự thảo trình Ban Giám Hiệu ban hành các quy định về an toàn lao động, quản lý phòng thí nghiệm, hoạt động KH&CN trong lĩnh vực nghiên cứu đặc thù của đơn vị mình.

Điều 9. Trách nhiệm của Phòng Khoa học & Hợp tác quốc tế

1. Hỗ trợ các Khoa, CBGV và người học thực hiện tốt các hoạt động KH&CN.
2. Thực hiện công tác quản lý các hoạt động KH&CN.
3. Quản lý và bảo mật hồ sơ các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.
4. Thống kê, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện hoạt động KH&CN của Nhà trường.
5. Chủ động đề xuất các hoạt động nhằm thúc đẩy mạnh mẽ nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ.

Điều 10. Khen thưởng trong hoạt động nghiên cứu khoa học

1. Khoa, cá nhân có thành tích tốt trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ,

phục vụ cộng đồng sẽ được Hội đồng khen thưởng cấp Trường bình chọn, khen thưởng hằng năm.

2. Ban Giám Hiệu tuyên dương, khen thưởng đột xuất Khoa, cá nhân, nhóm nghiên cứu có đóng góp tích cực cho sự phát triển trong đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trường.
3. Lãnh đạo Khoa tuyên dương, khen thưởng cá nhân, nhóm nghiên cứu thuộc đơn vị quản lý của mình hoặc đề nghị Ban Giám Hiệu xem xét, tuyên dương, khen thưởng.

Điều 11. Nghĩa vụ báo cáo hành vi vi phạm trong hoạt động KH&CN

1. Khi phát hiện có dấu hiệu nghi ngờ hành vi vi phạm trong hoạt động KH&CN được quy định tại Quy định này, CBGV, người học có nghĩa vụ báo cáo đến Ban Giám Hiệu, lãnh đạo Khoa, Hội đồng Khoa học và Đào tạo.
2. Hành vi không tuân thủ Khoản 1 Điều này phải được giải trình với Ban Giám Hiệu, lãnh đạo Khoa.
3. Khi tự nhận biết hành vi vi phạm của mình, CBGV, người học có nghĩa vụ tiến hành biện pháp khắc phục và báo cáo Ban Giám Hiệu, lãnh đạo Khoa trong thời gian sớm nhất.

Điều 12. Biện pháp xử lý hành vi vi phạm trong hoạt động NCKH

1. Buộc chấm dứt hành vi vi phạm.
2. Buộc xin lỗi, cải chính công khai.
3. Buộc bồi thường thiệt hại.
4. Không xét tài trợ đề tài nghiên cứu khoa học trong những năm tiếp theo.
5. Không được xét thi đua, khen thưởng trong năm tiếp theo.
6. Trong trường hợp gây thiệt hại nghiêm trọng, hồ sơ vi phạm sẽ được chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.
7. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Quy định này được rà soát, điều chỉnh định kỳ hoặc thường xuyên sao cho phù hợp với thực tiễn hoạt động KH&CN của SIU.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều nào trái với quy định của pháp luật hiện hành hoặc không còn phù hợp với thực tiễn thì Hiệu trưởng tự mình hoặc, theo đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, ra quyết định bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung.

HIỆU TRƯỞNG 

Trần Xuân Định

QUY ĐỊNH

Về Đạo đức trong Giảng dạy, Nghiên cứu khoa học Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-SIU)

ngày 15 tháng 7 năm 2019. Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn)

PHẦN I. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành và các nguyên tắc xây dựng Quy định

- Mục đích của quy định này là xây dựng một môi trường văn hóa học thuật và nghiên cứu khoa học chuyên nghiệp, theo thông lệ quốc tế, trong đó khuyến khích các hành động ứng xử có trách nhiệm, thể hiện sự hỗ trợ lẫn nhau vì mục đích xây dựng Nhà trường và đóng góp cho xã hội. Qua đó, quy định này tạo ra một môi trường học thuật để người học học tập, rèn luyện và phát triển nhân cách; để người dạy, người nghiên cứu phát triển nghề nghiệp cá nhân.
- Để đạt mục đích trên, Quy định được ban hành dựa trên các nguyên tắc sau đây:
 - Đảm bảo tự do học thuật và nghiên cứu khoa học;
 - Cung cấp môi trường, điều kiện tốt nhất cho người học, người dạy và người nghiên cứu;
 - Phát triển văn hóa ứng xử trung thực, nhân văn và hợp pháp trong học thuật và nghiên cứu khoa học.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh các hành vi, ứng xử trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người dạy và người nghiên cứu thuộc Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn (sau đây gọi là SIU).

Điều 3. Đối tượng áp dụng

- Giảng viên, Trợ giảng của SIU;
- Cá nhân không thuộc khoản 1 Điều này có tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học (NCKH) tại SIU hoặc có sử dụng nguồn lực của SIU.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

- Công trình khoa học* bao gồm đề tài, dự án NCKH; công bố khoa học và các sản phẩm khoa học và công nghệ khác.
- Nguồn lực* bao gồm nhưng không giới hạn ở thời gian làm việc, tài chính, cơ sở vật chất, nhân sự, quyền sở hữu trí tuệ, hình ảnh, danh nghĩa, dữ liệu, thông tin trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.
- Tổ chức hợp tác, tài trợ* là tổ chức cấp một phần hoặc toàn bộ nguồn lực cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học.
- Hoạt động liên quan đến nghiên cứu khoa học* bao gồm nhưng không giới hạn ở: các hoạt động đăng ký và thực hiện công trình NCKH; nhận xét, đánh giá công trình NCKH; thực hiện công bố khoa học; hợp tác NCKH; tổ chức hội nghị, hội thảo; xét duyệt công trình khoa học; kê khai lý lịch

khoa học; và các hoạt động cung cấp thông tin liên quan đến nghiên cứu khoa học.

5. *Người học* bao gồm sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh đang theo học tại SIU
6. *Người nghiên cứu* bao gồm giảng viên, hoặc người tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học của SIU.

PHẦN II. QUY ĐỊNH VỀ ỨNG XỬ TRONG GIẢNG DẠY

Điều 5. Ứng xử với người học

1. Giảng dạy đúng môn học đã được phân công.
2. Giảng dạy môn học theo quy định của Quy chế đào tạo và đúng với Chương trình đào tạo đã được phê duyệt.
3. Công khai cho người học các thông tin liên quan đến môn học ngay trong buổi học đầu tiên như lịch học, nội dung, phương pháp giảng dạy, hình thức đánh giá.
4. Chuẩn bị bài giảng nghiêm túc cho các buổi học.
5. Công bố và đảm bảo giờ tiếp người học theo quy định, tư vấn đầy đủ cho người học.
6. Đảm bảo thời lượng của từng buổi học và cả môn học theo lịch quy định của Nhà trường. Thông báo kịp thời đến người học nếu có điều chỉnh lịch học với lý do chính đáng.
7. Tôn trọng, khích lệ và hỗ trợ cho người học trong các hoạt động liên quan đến học thuật.
8. Thực hiện việc đánh giá và chấm điểm dựa trên năng lực học tập của người học; không có định kiến hoặc phân biệt, thiên vị người học vì bất kỳ lý do gì.
9. Tiếp nhận, giải thích rõ ràng và có biện pháp xử lý thích hợp khi có ý kiến phê bình hoặc khiếu nại từ người học.
10. Không lợi dụng người học vì mục đích cá nhân.
11. Tôn trọng các tài sản trí tuệ mà người học tạo ra trong quá trình học tập; có các biện pháp cụ thể nhằm ghi nhận rõ quyền tác giả đối với các tài sản trí tuệ đó. Việc ghi nhận quyền tác giả được khuyến khích lưu chứng bằng nhật ký nghiên cứu hoặc bất kỳ hình thức văn bản nào khác với nội dung nghiên cứu được xác nhận giữa các bên với các thông tin tối thiểu bao gồm: thời điểm nghiên cứu, nội dung nghiên cứu cụ thể đạt được, tên tác giả.

Điều 6. Ứng xử với đồng nghiệp

1. Khách quan trong đánh giá chuyên môn của đồng nghiệp.
2. Tích cực hỗ trợ việc phát triển nghề nghiệp của đồng nghiệp.
3. Không chủ động gợi ý cho người học nhận xét, phê bình các giảng viên, đồng nghiệp khác. Thông báo lại với giảng viên có liên quan hoặc với Ban chủ nhiệm Khoa nếu nhận được các nhận xét có căn cứ từ người học.
4. Không bình luận tiêu cực, phê phán thiếu tính xây dựng về hoạt động giảng dạy, nghiên cứu của đồng nghiệp với người học.

Điều 7. Ứng xử với Khoa và Nhà Trường

1. Thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ mà Ban chủ nhiệm Khoa phân công.
2. Thông báo cho Ban chủ nhiệm Khoa về việc thực hiện những công việc bên ngoài có thu nhập trong lĩnh vực chuyên môn (nếu có); cam kết rằng những công việc này không ảnh hưởng tới các nghĩa vụ được Khoa phân công và các nghĩa vụ với Nhà trường.

3. Thăng thấn trao đổi với Ban chủ nhiệm Khoa/BỘ môn về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Khoa/BỘ môn.
4. Tôn trọng và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng và các quy định của Nhà trường.
5. Chỉ sử dụng danh nghĩa của Nhà trường trong phạm vi quyền hạn cho phép hoặc được sự đồng ý bằng văn bản của Nhà trường.
6. Tích cực tham gia xây dựng hình ảnh cho Nhà trường theo những giá trị cốt lõi nêu trong Tầm nhìn và Sứ mạng của Nhà trường.
7. Không bình luận tiêu cực, phê phán thiếu tính xây dựng, xuyên tạc (đặc biệt là sử dụng các phương tiện thông tin truyền thông, mạng xã hội) về Khoa/BỘ môn, Nhà trường trong quá trình làm việc và khi đã thôi việc tại Trường.

PHẦN III. QUY ĐỊNH VỀ ỨNG XỬ TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Điều 8. Quy định chung về ứng xử trong hoạt động liên quan đến nghiên cứu khoa học

1. Trung thực, khách quan trong các hoạt động liên quan đến nghiên cứu khoa học.
2. Tôn trọng, xây dựng hình ảnh của Khoa và Nhà trường.
3. Không sử dụng danh nghĩa của bất cứ cá nhân, tổ chức nào trong các hoạt động liên quan đến nghiên cứu khoa học mà không được sự đồng ý của cá nhân, tổ chức đó.
4. Tìm hiểu, nắm rõ và tuân thủ các quy định, pháp luật có liên quan.

Điều 9. Ứng xử với các đồng tác giả

1. Trung thực trong việc ghi nhận quyền tác giả và sự đóng góp của cá nhân, tổ chức đối với công trình khoa học.
2. Tự thoả thuận về việc đứng tên đối với công trình khoa học giữa các đồng tác giả; hoặc tuân thủ theo quy định, hợp đồng đã được ký kết.

Điều 10. Ứng xử với tổ chức hợp tác, tổ chức tài trợ

1. Có nghĩa vụ thông báo với Nhà trường bằng văn bản về các hoạt động hợp tác, tài trợ nghiên cứu khoa học từ tổ chức khác với sự phê duyệt của Ban Giám Hiệu.
2. Tôn trọng và tuân thủ các điều khoản trong hợp đồng đã ký kết.
3. Tìm hiểu, nắm rõ và tuân thủ các quy định của tổ chức hợp tác, tài trợ.

Điều 11. Ứng xử trong hoạt động thu thập, xử lý và quản lý dữ liệu

1. Thu thập dữ liệu đáng tin cậy một cách hợp pháp, trung thực.
2. Tôn trọng quyền sở hữu, có trách nhiệm bảo mật (nếu được yêu cầu) đối với dữ liệu đã thu thập được.
3. Có nghĩa vụ lưu trữ, bảo quản và chia sẻ hợp pháp dữ liệu với đồng nghiệp và với công chúng.
4. Không cố ý làm thay đổi dữ liệu thô, dữ liệu thu thập được hoặc bản chất tự nhiên của các vật liệu nghiên cứu, thiết bị, hoặc quy trình nhằm gây tác động đến kết quả nghiên cứu; không thay đổi, loại bỏ dữ liệu hoặc kết quả nhằm làm cho kết quả nghiên cứu không còn thể hiện chính xác so với kết quả thực tế thu được.
5. Không ngụy tạo dữ liệu, kết quả nghiên cứu.
6. Đính chính khi có các sai sót khách quan trong quá trình nghiên cứu và kết quả nghiên cứu.

Điều 12. Ứng xử trong hoạt động công bố

1. Tôn trọng quyền tác giả trong hoạt động công bố.
2. Khách quan, ghi nhận sự đóng góp của cá nhân, tổ chức khác trong các công trình nghiên cứu khoa học.
3. Tìm hiểu, nắm rõ và tuân thủ các quy định về công bố của nhà xuất bản, tổ chức tiếp nhận.

PHẦN IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Biện pháp xử lý hành vi vi phạm

Khi có vi phạm, Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường sẽ họp và quyết định biện pháp xử lý. Hình thức xử lý và thời gian áp dụng sẽ được thông báo cho người vi phạm với các mức độ như sau:

1. Buộc chấm dứt hành vi vi phạm.
2. Buộc xin lỗi, cải chính công khai.
3. Buộc bồi thường thiệt hại.
4. Không xét tài trợ đề tài nghiên cứu khoa học trong những năm tiếp theo.
5. Không được xét thi đua, khen thưởng, lương trong những năm tiếp theo.
6. Trong trường hợp gây thiệt hại nghiêm trọng, hồ sơ vi phạm sẽ được chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.
7. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều nào trái với quy định của pháp luật hiện hành hoặc không còn phù hợp với thực tiễn thì Hiệu trưởng tự mình hoặc, theo đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, ra quyết định bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung./.

HIỆU TRƯỞNG 



Trần Xuân Định